

Số: 07/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Trần Thị Nhật L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Số F V, tổ dân phố B, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị Nhật L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã P, tỉnh Khánh Hòa) vào ngày 03/02/2020 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông T, bà L không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà L xác nhận chưa có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông T và bà L phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị Nhật L.

- Về con chung: Ông T và bà L xác nhận chưa có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị Nhật L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông T và bà L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000111 ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông T và bà L đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- UBND xã Phước Dinh, tỉnh Khánh Hòa
(*Giấy CNKH số 07, ngày 03/02/2020*);
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu